

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC MÔN GDCD: KHỐI LỚP 9

TUẦN 24, TIẾT 24

BÀI 14: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ LAO ĐỘNG CỦA CÔNG DÂN (Tiếp theo)

HOẠT ĐỘNG 1: ĐỌC TÀI LIỆU VÀ THỰC HIỆN CÁC YÊU CẦU.

YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Nêu được tầm quan trọng và ý nghĩa của lao động.
- Nội dung quyền và nghĩa vụ lao động của công dân.
- Nêu được trách nhiệm của nhà nước trong việc đảm bảo quyền và nghĩa vụ lao động của công dân.
- Biết được quy định của pháp luật trong việc bảo vệ và sử dụng lao động là trẻ em.

I/ Đặt vấn đề: GV hướng dẫn Học sinh tự học

II/ NỘI DUNG BÀI HỌC

- Tại sao nói lao động là quyền, đồng thời là nghĩa vụ của công dân
- Nêu các chính sách kinh tế của nhà nước CHXHCN VN trong giai đoạn hiện nay?
- Quy định của BLLĐ đối với trẻ em chưa thành niên?
- Những biểu hiện sai trái sử dụng sức lao động của trẻ em mà em được biết?
- Liên hệ trách nhiệm bản thân?

HOẠT ĐỘNG 2: KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH TỰ HỌC

Sau khi trả lời các câu hỏi phần đặt vấn đề học sinh ghi ra được nội dung bài học gồm các nội: mục II/ Nội dung bài học và hoàn thành các bài tập phần III/ Bài tập.

II/ Nội dung bài học:

2/ Quyền và nghĩa vụ lao động của công dân:

- Mọi công dân có quyền tự do sử dụng sức lao động của mình để học nghề, tìm kiếm việc làm, lựa chọn nghề nghiệp có ích cho xã hội, đem lại thu nhập cho bản thân, gia đình.
- Mọi người có nghĩa vụ lao động để tự nuôi sống bản thân và gia đình, góp phần sáng tạo ra của cải vật chất và tinh thần cho xã hội.

3. Chính sách của nhà nước:

- Nhà nước tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh để tạo việc làm cho người lao động.
- Các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dạy nghề, học nghề, tự tạo việc làm được nhà nước tạo điều kiện thuận lợi

4. Quy định của Bộ luật lao động đối với trẻ chưa thành niên.

- Cấm nhận trẻ em chưa đủ 15 tuổi vào làm việc.

- Cấm sử dụng người lao động dưới 18 tuổi làm những công việc nặng nhọc, nguy hiểm.

- Cấm lạm dụng, cưỡng bức, ngược đãi người lao động

5. Trách nhiệm của bản thân

- Tuyên truyền, vận động gia đình, xã hội thực hiện quyền và nghĩa vụ lao động của người công dân

- Góp phần đấu tranh những hiện tượng sai trái, trái PL trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ lao động

III/ Bài tập:

TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN

Yêu cầu học sinh làm các bài tập sau:

Câu 1: Các hoạt động thể hiện lao động tự giác là?

- A. Giúp đỡ bố mẹ làm việc nhà.
- B. Tự giác làm bài tập về nhà, không cần phải nhắc nhở.
- C. Đi làm đúng giờ.
- D. Cả A, B, C.

Câu 2: Quyền của người lao động là gì?

- A. Được hưởng tất cả các chế độ của người lao động theo đúng quy luật.
- B. Bị cắt các ngày nghỉ theo quy định.
- C. Được tham gia bảo hiểm đầy đủ.
- D. Cả A, C.

Câu 3: Nghĩa vụ của người công dân là?

- A. Chấp hành đúng kỉ cương nề nếp do công ty đặt ra.
- B. Đi làm đúng giờ.
- C. Không đánh nhau cãi nhau trong công ty.
- D. Cả A, B, C.

Câu 4: Những hành vi nào dưới đây là không đúng với luật lao động

- A. Bắt trẻ dưới 15 tuổi vào làm việc.
- B. Công dân đủ 16 tuổi được nhận vào các công ty để làm việc.
- C. Được nghỉ tất cả các ngày lễ tết theo quy định của nhà nước.
- D. Được tham hỏi những lúc ốm đau, bệnh tật.

Câu 5: Trong các quyền dưới đây, quyền nào là quyền lao động?

- A. Quyền tự do kinh doanh.
- B. Quyền sở hữu tài sản.
- C. Quyền được tuyển dụng lao động.
- D. Quyền bóc lột sức lao động.

Câu 6: Một trong những nội dung về bình đẳng trong thực hiện quyền lao động là mọi người đều có quyền lựa chọn?

- A. việc làm theo sở thích của mình.
- B. việc làm phù hợp với khả năng của mình mà không bị phân biệt đối xử.
- C. điều kiện làm việc theo nhu cầu của mình.
- D. thời gian làm việc theo ý muốn chủ quan của mình.

Câu 7: Để tìm việc làm phù hợp, anh H có thể căn cứ vào quyền bình đẳng nào?

- A. Trong tuyển dụng lao động.
- B. Trong giao kết hợp đồng lao động.
- C. Thay đổi nội dung hợp đồng lao động.
- D. Tự do lựa chọn việc làm.

Câu 8: Độ tuổi thấp nhất của người lao động là?

- A. 15 tuổi.
- B. Từ đủ 15 tuổi.
- C. 18 tuổi.
- D. Từ đủ 18 tuổi.

Câu 9: Hoạt động có mục đích của con người nhằm tạo ra của cải vật chất và tinh thần cho xã hội được gọi là?

- A. Lao động.
- B. Sản xuất.
- C. Hoạt động.
- D. Cả A, B, C.

Câu 10: Vai trò của lao động đối với sự tồn tại và phát triển của nhân loại là?

- A. Nhân tố quyết định.
- B. Là điều kiện.
- C. Là tiền đề.
- D. Là động lực.

***Giáo viên hướng dẫn học sinh ghi chép:**

Học sinh trả lời các câu hỏi vào vở theo yêu cầu gồm:

I/ Đặt vấn đề: SGK trang 47, 48 (Học sinh tự đọc)

II/ Nội dung bài học:

2/ Quyền và nghĩa vụ lao động của công dân.

3/ Chính sách của nhà nước:

4/ Quy định của Bộ luật lao động đối với trẻ vị thành niên:

5/ Trách nhiệm của công dân:

III/ Bài tập:

Học sinh làm bài tập.

Lưu ý: học sinh ghi chép lại các câu hỏi thắc mắc, trở ngại của học sinh sau khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

Trường:

Lớp:

Họ tên học sinh:

Môn học	Nội dung học tập	Câu hỏi của học sinh
GDCD	Mục II: 2/ 3/ 4/ 5/	

Chuẩn bị nội dung Bài 15: Vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lí của công dân. Học sinh trả lời các câu hỏi sau đây:

- Thế nào là vi phạm pháp luật.
- Cho ví dụ các loại VPPL.

Liên hệ giáo viên bộ môn: Nguyễn Thị Kim Loan

Môn dạy: Sử - GDCD. Điện thoại: 0385957581